TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH XUYÊN** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2019/HS-ST
Ngày 18-7-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYÊN, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Phùng Thị Tố Uyên

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Văn Huấn

Ông Nguyễn Quang Thái

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hà - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Ngọc Bích - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 7 năm 2019 tại hội trường Ủy ban nhân dân thị trấn Thanh Lãng, huyện Bình Xuyên, Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 44/2019/TLST-HS ngày 28 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2019/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Thành T, sinh ngày 13 tháng 8 năm 1985 tại phường Trưng Trắc, thành phố Phúc Yên; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 6, phường Tr, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Thôn X, xã L, huyện M, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thành Ch và bà Vũ Thị H; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 21 tháng 7 năm 2008 bị Công an phường Ngô Quyền thành phố Vĩnh Yên xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh nhau, chấp hành xong vào ngày 21 tháng 7 năm 2008; tại bản án số 84/2016/HSST ngày 23 tháng 9 năm 2016 Tòa án nhân dân huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội xử phạt 07 tháng tù về tội "Chống người thi hành công vụ", chấp hành xong hình phạt tù ngày 13 tháng 01 năm 2017, ngày 29 tháng 5 năm 2017 nộp xong án phí. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07 tháng 4 năm 2019 đến nay "có mặt".

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Ông Nguyễn Anh Q, sinh năm 1955; trú tại: Thôn X, xã L, huyện M, thành phố Hà Nội "vắng mặt".

Người làm chứng: Anh Linh Văn Ch"vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 18 giờ ngày 07 tháng 4 năm 2019, Nguyễn Thành T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 88F7-7652 đi lang thang để tìm mua ma túy sử dụng. KhiT đi đến đoạn đường 100 thuộc khu vực phường Tiền Châu, thành phố Phúc Yên thì gặp và mua 01 gói ma túy dạng đá của một người nam giới không rõ tên tuổi địa chỉ với giá 700.000đồng. Sau đó,T điều khiển xe mô tô đi đến nhà nghỉ Hải Long thuộc thôn Kếu, xã Đạo Đức để sử dụng ma túy. Khi đi gần đến nhà nghỉ Hải Long,T dừng xe kẹp gói ma túy vào giữa ngón chân cái và ngón chân trỏ của bàn chân phải để tránh bị phát hiện rồi tiếp tục đi vào nhà nghỉ Hải Long. Khoảng 20 giờ 20 phút cùng ngày khiT đi đến lối vào sân nhà nghỉ Hải Long thì bị Công an phát hiện kiểm tra và bắt quả tang. Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói nhỏ bên ngoài bọc bằng ni lon kích thước 2,5cm x 2,5cm, bên trong có chứa các hạt tinh thể dạng đá kẹp giữa ngón chân cái và ngón chân trỏ bàn chân phải củaT, được niêm phong ký hiệu A; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen đã cũ; 01 ví giả da màu nâu đã cũ rách bên trong có số tiền 1.400.000đồng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Angel biển kiểm soát 88F7-7652.

Tại Kết luận giám định số 592/KLGĐ ngày 11 tháng 4 năm 2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: "Tinh thể dạng đá màu trắng của mẫu ký hiệu A gửi đến giám định là ma túy lẫn tạp chất, loại Methamphetamine.…Khối lượng mẫu gửi đến giám định là 0,6887g (Không phảy sáu tám tám bảy gam, không kể bao bì). Khối lượng chất ma túy Methamphetamine trong 0,6887 gam mẫu gửi giám định là 0,4888g (Không phảy bốn tám tám tám gam)". Hoàn trả trực tiếp đối tượng giám định còn lại sau giám định cho cơ quan trưng cầu 0,3825 gam mẫu và toàn bộ bao gói.

Tại bản kết luận giám định số 611/KLGĐ ngày 13 tháng 4 năm 2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: Tìm thấy chất ma túy (Methamphetamine) trong mẫu chất lỏng màu vàng nhạt là mẫu nước tiểu thu của Nguyễn Thành T gửi đến giám định. Mẫu giám định đã sử dụng hết, cơ quan trưng cầu đã hoàn lại toàn bộ bao gói được niêm phong theo quy định.

Tại Cáo trạng số 44/CT-VKSBX ngày 27 tháng 6 năm 2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên truy tố Nguyễn Thành T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như Cáo trạng đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; xử phạt Nguyễn Thành T từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù, thời hạn tù tính từ

ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 07 tháng 4 năm 2019. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáoT. Đồng thời đề xuất quan điểm về xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tuy vắng mặt tại phiên tòa nhưng quá trình điều tra người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người làm chứng trình bày và xác nhận lời khai của bị cáo về việc mượn xe và tàng trữ ma túy đúng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đầy đủ, đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định của ngườiT hành tố tụng. Do đó các quyết định, hành vi của ngườiT hành tố tụng trong vụ án là hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo khai nhận: Khoảng 20 giờ 20 phút ngày 07 tháng 4 năm 2019, tại khu vực nhà nghỉ Hải Long thuộc địa phận thôn Kếu, xã Đạo Đức, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc, Nguyễn Thành T có hành vi tàng trữ trái phép 0,4888 gam Methamphetamine với mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang. Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Từ đó có đủ cơ sở để kết luận hành vi của Nguyễn Thành T đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Nội dung điều luật quy định: "1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:…

c) Methamphetamine,… có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;".

[3] Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện tính coi thường pháp luật, gây mất trật tự trị an tại địa phương, xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về việc cất giữ, vận chuyển, trao đổi các chất ma tuý. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét về nhân thân của bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã bị xử lý hành chính về hành vi đánh nhau và đã bị xét xử về tội "Chống người thi hành công vụ", mặc dù đã được xóa án nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mình, bất chấp quy định của pháp luật tiếp tục tàng trữ trái phép chất ma túy mục đích để sử dụng cho bản thân. Nhưng, sau khi phạm tội bị

cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Do vậy, cần xử phạt bị cáo với mức hình phạt tù tương xứng với tính chất mức độ về hành vi bị cáo đã thực hiện như mức hình phạt vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

[5] Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã xác định Nguyễn Thành T là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản và thu nhập, mục đích tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối vớiT như đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp.

[6] Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra không xác định được đối tượng bán ma túy cho Nguyễn Thành T vào ngày 07 tháng 4 năm 2019 nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

[7] Vật chứng của vụ án: Đối với 0,3825 gam mẫu cùng toàn bộ bao gói Cơ quan giám định hoàn trả lại sau giám định, bao gói niêm phong ký hiệu M không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel; 01 ví giả da và số tiền 1.400.000đồng thu giữ củaT, quá trình điều tra xác địnhT không sử dụng vào việc phạm tội nên trả lại choT nhưng tạm giữ tiền để đảm bảo thi hành án.

Đối với xe mô tô biển kiểm soát 88F7-7652 quá trình điều tra xác định là tài sản của ông Nguyễn Anh Q. Ông Quất choT mượn xe nhưng không biếtT sử dụng xe để đi mua ma túy nên Viện kiểm sát đã trả lại xe mô tô cho ông Quất là phù hợp.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành T 01 năm 06 tháng tù thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 07 tháng 4 năm 2019.

Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tịch thu tiêu huỷ 0,3825gam mẫu cùng toàn bộ bao gói Cơ quan giám định hoàn trả lại sau giám định và bao gói niêm phong ký hiệu M.

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động Masstel; 01 ví giả da và 1.400.000 đồng (Một triệu bốn trăm nghìn đồng) nhưng tạm giữ tiền để đảm bảo thi hành án.

(Toàn bộ vật chứng của vụ án có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Bình Xuyên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Xuyên lập ngày 28 tháng 6 năm 2019).

Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Thành T phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Sở tư pháp;
- Viện KSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Bình Xuyên;
- CQĐT - CA huyện Bình Xuyên;
- CQCSTHAHS- CA huyện Bình Xuyên;
- Cơ sở giam giữ CA tỉnh Vĩnh Phúc;
- Chi cục THADS huyện Bình Xuyên;
- Bị cáo;
- UBND thị trấn nơi bị cáo cư trú;
- Lưu HS, VP, THAHS.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phùng Thị Tố Uyên